

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: /UBND-KTTH

V/v thực hiện kết luận kiểm
toán ngân sách địa phương
năm 2024, các chuyên đề và
báo cáo quyết toán ngân
sách địa phương năm 2024
của tỉnh Quảng Ngãi
(trước khi sắp nhập)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị, địa phương (có danh sách kèm theo)

Thực hiện Công văn số 106/KTNN-TH ngày 08 tháng 7 năm 2025 và Công văn số 164/KTNN-TH ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Kiểm toán nhà nước và theo nội dung rà soát, đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 3470/STC-QLNS ngày 30 tháng 10 năm 2025; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc và kịp thời các nội dung sau:

**A. ĐỐI VỚI BÁO CÁO KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
NĂM 2024 TỈNH QUẢNG NGÃI (TRƯỚC KHI SÁP NHẬP)**

I. Xử lý tài chính và kiến nghị khác: Tổng số kinh phí là 99.892.505.978 đồng, cụ thể như sau:

1. Kiến nghị về thu ngân sách nhà nước năm 2024: Thu nộp ngân sách nhà nước (NSNN) các khoản thuế, thu khác 58.519.102 đồng.

Sở Y Tế và Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan thực hiện theo **Phụ lục số 01**.

2. Kiến nghị xử lý tài chính: 27.273.191.291 đồng; trong đó:

- Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai chế độ 792.664.451 đồng;
- Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau 25.643.025.260 đồng;
- Xử lý tài chính khác 557.801.580 đồng.

Các sở: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường; các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực: Ba Tơ, Đức Phổ, Minh Long, Nghĩa Hành, thành phố Quảng Ngãi, khu vực Tư Nghĩa, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp Quảng Ngãi, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện theo **Phụ lục số 02**.

3. Kiến nghị khác: 72.560.795.585 đồng

Các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện theo **Phụ lục số 03**.

II. Kiến nghị liên quan chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các sai sót, tồn tại trong quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước

1. Sở Tài chính chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị dự toán chi thường xuyên năm 2024 còn trường hợp chưa có nhiệm vụ chi cụ thể 23.767 triệu đồng, chưa phù hợp qui định tại điểm a khoản 4 Điều 19 Thông tư số 51/2023/TT-BTC.

- Thẩm định chủ trương đầu tư dự án Hệ thống thu gom, xử lý nước mưa, nước thải thành phố Quảng Ngãi lưu vực phía Nam hạ lưu sông Trà Khúc còn hạn chế trong việc xác định quy mô đầu tư xây dựng nên phải điều chỉnh nhiều lần và thay đổi nhiều so với quy mô đầu tư xây dựng được phê duyệt ban đầu.

- Tham mưu bố trí kế hoạch vốn (KHV): Bố trí KHV Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh giai đoạn IIb vượt nhu cầu, KHV đầu tư công đầu năm chưa phân bổ chi tiết số vốn và danh mục dự án cụ thể.

- Chưa tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo xử lý vi phạm sau giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư đối với các đơn vị có sai sót đã nêu tại Báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư tổng thể năm 2024.

- Tham mưu xây dựng dự toán thu NSNN nhưng không lập dự toán thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo hướng dẫn tại Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Bộ Tài chính.

2. Chi cục Thuế khu vực XII (nay là Thuế tỉnh Quảng Ngãi) chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc:

- Công tác lập dự toán thu NSNN chưa sát đối với nguồn thu chiếm tỷ trọng lớn trong thu NSNN tại địa phương.

- Không hoàn thành chỉ tiêu nợ thuế được Tổng cục Thuế giao tại Công văn số 191/TCT-QLN ngày 15 tháng 01 năm 2024. Thực hiện cưỡng chế chưa kịp thời đối với 53 trường hợp NNT không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký theo hướng dẫn tại Công văn số 4216/TCT-QLN ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Tổng Cục thuế và chưa báo cáo đầy đủ số nợ về tiền thuê đất 492 triệu đồng, tiền sử dụng đất 4.291 triệu đồng.

- Chưa phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra xác định việc đáp ứng các tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg đối với dự án Trung tâm thể dục thể thao Trung Thành Long của Công ty TNHH Hợp Thành.

- Chưa xác định đầy đủ hành vi để xử phạt VPHC về thuế qua công tác thanh kiểm tra thuế.

- Chưa thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực MST và chưa phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh để thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với 617 NNT theo quy định tại khoản 5 Điều 17 Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

- Chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm của cơ quan thuế theo khoản 8 Điều 13 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP trong việc tính thu tiền sử dụng đất chưa đúng quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 20 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ.

- Chỉ đạo chấn chỉnh, rút kinh nghiệm qua kết quả kiểm toán tại các Đội Thuế liên huyện:

+ Đội Thuế liên huyện Đức Phổ - Ba Tơ - Nghĩa Hành - Minh Long: (i) Lập và giao dự toán một số nguồn thu còn thấp, chưa mang tính tích cực và chưa sát với tình hình thực tế; chưa bao quát hết nguồn thu phát sinh trên địa bàn giao quản lý. (ii) Lập và trình phê duyệt kế hoạch kiểm tra tại trụ sở NNT chưa đảm bảo Quy trình kiểm tra thuế và Công văn số 5127/TCT-TTKT ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Tổng cục Thuế. (iii) Quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh theo phương pháp khoán chưa đảm bảo quy định tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC và hướng dẫn lập bộ hộ, cá nhân khoán thuế năm 2024 của Cục Thuế tại Công văn số 4865/CTQNG-HKDCN ngày 31 tháng 10 năm 2023. (iv) Chưa hoàn thành các chỉ tiêu thu nợ, xử lý nợ và tiền thuế nợ được Cục Thuế giao tại Công văn số 747/CTQNG-QLN ngày 22 tháng 02 năm 2024. (v) Chưa thực hiện cưỡng chế đối với 25 DN đã quá thời gian được gia hạn nhưng chưa nộp vào NSNN.

+ Đội Thuế liên huyện Quảng Ngãi - Sơn Tịnh - Tư Nghĩa - Mộ Đức: (i) Lập và giao dự toán một số nguồn thu còn thấp, chưa mang tính tích cực và chưa sát với tình hình thực tế; chưa bao quát hết nguồn thu phát sinh trên địa bàn giao quản lý. (ii) Chưa hoàn thành chỉ tiêu thu nợ, xử lý nợ và tiền thuế nợ được Chi cục Thuế giao. (iii) Chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời các biện pháp cưỡng chế nợ để kịp thời thu nợ thuế vào NSNN. (iv) Lập và trình phê duyệt kế hoạch kiểm tra tại trụ sở NNT chưa đảm bảo Quy trình kiểm tra thuế và Công văn số 5127/TCT-TTKT ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Tổng cục Thuế. (v) Quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh chưa đảm bảo quy định tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC và hướng dẫn của Cục Thuế tại Công văn số 4865/CTQNG-HKDCN ngày 31 tháng 10 năm 2023.

3. KBNN khu vực XII (nay là KBNN khu vực XV) chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc:

- Kiểm soát giải ngân vốn đầu tư công tại dự án Kè chống sạt lở sông Phước Giang, đoạn qua thị trấn Chợ Chùa (*BQL dự án ĐTXD và PTQĐ huyện làm chủ đầu tư*), có hồ sơ thanh toán vốn đầu tư năm 2024 chưa thực hiện điều chỉnh giảm theo mức thuế GTGT 8% quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP, dẫn đến thanh toán vượt số tiền 2.023 triệu đồng (*tại Phòng Giao dịch số 21*).

- Điều tiết nguồn thu tiền chậm nộp về Thuế GTGT, TNCN, TNDN, Lệ phí môn bài và nguồn thu tiền sử dụng đất không đúng quy định tại Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

4. Sở Y tế, Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc: các đơn vị sự nghiệp trực thuộc chưa thực hiện kê khai, nộp đầy đủ thuế 58,5 triệu đồng đối với hoạt động dịch vụ theo quy định của pháp luật thuế.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chưa xử lý nộp vào NSNN các khoản kinh phí thừa, các khoản phải nộp NSNN 533 triệu đồng trên tài khoản tiền gửi theo quy định tại Điều 9, Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC.

6. Các Chủ đầu tư, BQL dự án chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc

- Lập, trình thẩm định, phê duyệt thiết kế BVTC - dự toán tính thừa khối lượng; công tác nghiệm thu thanh quyết toán của 33 dự án (*tại 08 chủ đầu tư*) còn sai sót số tiền 20.531,9 triệu đồng (*gồm: Thu hồi nộp NSNN 792,7 triệu đồng; giảm thanh toán 18.571,8 triệu đồng; thu hồi và nộp khác 23,8 triệu đồng; xử lý khác 1.143,6 triệu đồng*); giảm giá trị hợp đồng 41.106,4 triệu đồng.

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh: (i) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2018, điều chỉnh tại Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2019 là không đúng thẩm quyền và thừa thủ tục; trong việc Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chưa được làm rõ về các nội dung sự phù hợp với quy hoạch được duyệt hoặc điều chỉnh quy hoạch trước khi thực hiện phê duyệt dự án là chưa phù hợp theo khoản 1 Điều 36 Luật Đầu tư công 2014 tại Dự án Đường nối từ cầu Thạch Bích đến Tịnh Phong. (ii) Trình phê duyệt Dự Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIa, thành phần 1: Lập TMĐT phần GPMB chưa phù với quy định Phương pháp xác định TMĐT ban hành theo Điều 5 Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng. (iii) Trình phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng kè chống sạt lở kết hợp tạo quỹ đất bờ Bắc sông Trà Khúc, đoạn qua xã Tịnh An và xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi vượt diện tích được quy hoạch 1,4ha chưa đảm bảo theo khoản 2 Điều 36 Luật Đầu tư công năm 2019 đồng thời vượt quy mô chủ trương đầu tư được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt là chưa phù hợp điểm 5 Điều 36 Luật Đầu tư công 2019.

- Các Chủ đầu tư chậm lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành so với quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/NĐ-2021/NĐ-CP (Cấp tỉnh: *Chi tiết tại Phụ biểu số 05/CDT*).

- Sở Y tế; Sở Xây dựng (*Sở Giao thông vận tải*); Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Sở Tài nguyên và Môi trường*); Công an tỉnh: Chưa cập nhật Báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư cả năm là chưa tuân thủ quy định tại điểm a khoản 11 Điều 100 và điểm a khoản 2 Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn*); Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ngãi; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo: Chưa thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư trên Hệ thống thông tin giám sát là chưa tuân thủ quy định tại khoản 4 Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP, Điều 5 Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT.

III. Kiến nghị xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan trong việc: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gia hạn tiến độ sử dụng đất không có căn cứ pháp lý, vượt quá thời gian được gia hạn theo quy

định tại khoản 1i, Điều 64 Luật Đất đai 2013 đối với dự án Trường Trung cấp nghề Kinh tế - Công nghệ Dung Quất của Công ty TNHH Trường Trung cấp Kinh tế Công nghệ Dung Quất.

2. Ban QLDA ĐTXD khu vực Đức Phổ (Chủ đầu tư Dự án Cầu Thanh Đức) tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan trong việc điều chỉnh biện pháp thi công xây dựng Cầu Thanh Đức từ bê tông trạm trộn tại công trình thay bằng bê tông thương phẩm nhưng không thực hiện điều chỉnh dự toán để làm cơ sở ký phụ lục hợp đồng để nghiệm thu thanh toán.

3. Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan trong việc giải ngân kế hoạch vốn đạt rất thấp 48,8%.

IV. Kiến nghị tổ chức thực hiện và chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện các kiến nghị

1. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh:

Rà soát, cập nhật Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị trung tâm phía Bắc thành phố Quảng Ngãi trong đó lưu ý các nội dung chưa phù hợp nhau giữa Quy hoạch và Dự án Đường nối từ cầu Thạch Bích đến Tịnh Phong; rà soát, báo cáo và thực hiện ý kiến cấp có thẩm quyền về việc thanh toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đường ven biển Dung Quất Sa Huỳnh thành phần Iia, thành phần 1 và quyết toán đúng quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý việc Đoạn tuyến qua địa phận huyện Mộ Đức của Dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIB chồng lấn quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

2. Ban QLDA ĐTXD các công trình Giao thông tỉnh; Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh; Đặc khu Lý Sơn tổ chức kiểm tra rà soát và khắc phục đối với các sai sót theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đối với: (i) Dự án Hệ thống trữ nước sinh hoạt, kết hợp tưới tiết kiệm nước cho nông nghiệp đảo Lý Sơn; (ii) Dự án Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc; (iii) Chậm triển khai Dự án Hệ thống thu gom, xử lý nước mưa, nước thải thành phố Quảng Ngãi lưu vực phía Nam hạ lưu sông Trà Khúc.

3. Sở Tài chính:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét để xử lý theo thẩm quyền đối với việc dự toán đầu năm phân bổ nguồn dự phòng ngân sách cho các huyện vượt 48.875 triệu đồng so với định mức qui định (2% tổng chi NS mỗi cấp) tại Điều 17, Điều 28 Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý thu hồi dứt điểm số dư các khoản tạm ứng, ứng trước NSDP từ các năm trước chuyển sang còn lại chưa thu hồi là 88.884 triệu đồng.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét xử lý khoản thu tiền sử dụng đất đối với hộ tái định cư do ngân sách tỉnh đầu tư đã điều tiết NS huyện hưởng 100% số tiền 65.622,5 triệu đồng (*Huyện Tư Nghĩa 16.119,2 triệu đồng; huyện Mộ Đức 9.741,3 triệu đồng; Thị xã Đức Phổ 39.762 triệu đồng*).

- (i) Báo cáo Bộ Tài chính đầy đủ nguồn CCTL tăng thêm do Kiểm toán Nhà nước xác định. (ii) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh có phương án sắp xếp, xử lý xe ô tô theo quy định tại Nghị định 72/2023/NĐ-CP đối với các đơn vị sử dụng xe ô tô chưa có trong định mức trang bị của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2024 và Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 (*Sở Y tế 06 xe dùng chung; Sở Nông nghiệp và Môi trường 06 xe dùng chung và 11 xe ô tô chuyên dùng*). (iii) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện rà soát, có phương án xử lý dứt điểm các trụ sở làm việc, điểm trường hiện đang bỏ hoang không sử dụng tại huyện Trà Bồng nhằm tránh gây lãng phí ngân sách.

4. Chi cục Thuế Khu vực XII (nay là Thuế tỉnh Quảng Ngãi)

- Rà soát các trường hợp không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký để thực hiện các thủ tục chấm dứt hiệu lực MST và yêu cầu cơ quan đăng ký kinh doanh thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định tại khoản 5 Điều 17 Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

- Rà soát lại việc xác định chi phí lãi vay đối với giao dịch liên kết theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP để xác định lại thuế TNDN phải nộp đối với hồ sơ kiểm tra tại Công ty TNHH Phú Điền; hồ sơ thanh tra tại Công ty TNHH SX TM&ĐT Tam Minh.

- Điều chỉnh báo cáo nợ thuế đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo kết quả kiểm toán, gồm: (i) Tăng nợ tiền thuê đất 492 triệu đồng (*VP Cục Thuế 64 triệu đồng; TP Quảng Ngãi 428 triệu đồng*); Tăng nợ tiền sử dụng đất 4.291 triệu đồng (*TP Quảng Ngãi 4.283 triệu đồng; huyện Bình Sơn 6 triệu đồng; huyện Ba Tơ 2 triệu đồng*). Tổ chức rà soát để áp dụng biện pháp cưỡng chế đầy đủ, kịp thời các trường hợp NNT không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký theo hướng dẫn tại khoản 4 Công văn số 4216/TCT-QLN ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Tổng Cục thuế.

- Rà soát các hồ sơ thanh tra, kiểm tra thuế chưa xác định đầy đủ hành vi VPHC để có biện pháp xử phạt theo quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Báo cáo Cục Thuế đối với việc hoàn thuế GTGT của 02 dự án đầu tư có số thuế GTGT phát sinh trước khi nhà nước cho thuê đất (*Dự án thủy điện Trà Khúc 1 của Công ty CP Thủy điện Huy Mãng, số hoàn 2.277 triệu đồng và Dự án thủy điện Đăk Ba của Công ty CP Bách Thiên Lộc, số hoàn 55.704 triệu đồng*) và 01 dự án có số thuế GTGT phát sinh trước khi được cấp phép xây dựng (*Công ty CP Cảng Tổng hợp Hòa Phát, số hoàn 1.591 triệu đồng*) để thống nhất trong việc giải quyết hoàn thuế GTGT.

- Chỉ đạo khắc phục các tồn tại, sai sót qua kết quả kiểm toán tại các Đội thuế:

+ Đội thuế liên huyện Đức Phổ - Ba Tơ - Nghĩa Hành - Minh Long: (i) Thực

hiện điều ra, rà soát đối với các trường hợp có mức doanh thu khoán không thay đổi trong 03 năm, các trường hợp nhiều năm có mức doanh thu gần đến mức nộp thuế và có mức khoán thuế thấp để xác định lại doanh thu và mức thuế khoán đảm bảo theo hướng dẫn của Cục Thuế tại Công văn số 4865/CTQNG-HKDCN ngày 31 tháng 10 năm 2023. (ii) Rà soát các trường hợp đã cấp Giấy phép xây dựng nhà ở tư nhân trên địa bàn nhưng chưa kê khai, nộp thuế để có biện pháp quản lý thu theo quy định; rà soát các trường hợp cấp đăng ký hộ, cá nhân kinh doanh nhưng chưa quản lý thuế; thông báo chấm dứt hoạt động hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với các hộ đã chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định Nghị định 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ. (iii) Rà soát các trường hợp đã được gia hạn thời gian nộp thuế nhưng chưa kịp thời nộp số thuế được gia hạn vào NSNN để thực hiện cưỡng chế nợ thuế đầy đủ, kịp thời theo quy định.

+ **Đội thuế liên huyện Quảng Ngãi - Sơn Tịnh - Tư Nghĩa - Mộ Đức:** Phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát các trường hợp đã cấp Giấy phép xây dựng nhà ở tư nhân trên địa bàn nhưng chưa kê khai, nộp thuế để có biện pháp quản lý thu theo quy định; rà soát các trường hợp cấp đăng ký hộ, cá nhân kinh doanh và các trường hợp cấp phép hoạt động kinh doanh vận tải nhưng chưa quản lý thuế.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề có biện pháp xử lý theo quy định hiện hành đối với 04 trường hợp (*Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh; Công ty TNHH Hương Trà; Công ty TNHH SX&DV Thạch Hưng; Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Ánh Dương*) nợ tiền cấp quyền KTKS quá thời hạn 90 ngày, đã được cơ quan thuế cưỡng chế nợ.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát việc giao đất thực hiện dự án Trường Trung cấp nghề Kinh tế - Công nghệ Dung Quất đảm bảo đúng các quy định của Luật Đất đai; làm rõ việc chậm tiến độ, chậm triển khai dự án theo Giấy chứng nhận đầu tư được cấp, việc gia hạn tiến độ để xử lý theo thẩm quyền và quy định của Luật Đất đai.

- Tổ chức kiểm tra: Xác định việc đáp ứng các tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg đối với dự án Trung tâm thể dục thể thao Trung Thành Long của Công ty TNHH Hợp Thành để giải quyết miễn tiền thuê đất theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

6. KBNN khu vực XII (nay là KBNN khu vực XV): Tiếp tục đôn đốc, thu hồi tạm ứng theo chế độ quá hạn theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ, nhất là các dự án có số dư tạm ứng kéo dài qua nhiều năm.

7. Các Chủ đầu tư, Ban QLDA: (i) Rà soát, điều chỉnh giảm giá trị hợp đồng còn lại đối với các dự án được kiểm toán để đảm bảo phù hợp với hồ sơ thiết kế, dự toán được duyệt; đảm bảo việc nghiệm thu, thanh toán các hạng mục còn lại sau khi điều chỉnh hợp đồng phù hợp với khối lượng thực hiện thực tế; trong đó lưu ý số liệu kiểm toán đề nghị giảm giá trị hợp đồng 41.106,4 triệu đồng (*Chi tiết tại Phụ lục số 07.7/BCKT-NSDP*). (ii) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ (*nay là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Đức Phổ*), tổ chức lập, thương thảo xác định lại đơn giá bê tông các loại theo thực tế thi công để nghiệm thu thanh quyết toán theo đúng quy định tại gói thầu số 17:

Thi công xây lắp (bao gồm dự phòng khối lượng phát sinh 5% xây lắp) thuộc dự án Cầu Thanh Đức do thay đổi từ bê tông trạm trộn xây dựng tại hiện trường sang sử dụng bê tông thương phẩm. (iii) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Ba Tư (nay là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Ba Tư) tổ chức thực hiện kiểm tra hiện trạng đổ thải đối với khối lượng đất đào vận chuyển đi đổ còn lại của hợp đồng xây lắp Dự án Đường Ba Bích - Ba Lễ - Ba Nam, thực hiện điều chỉnh hợp đồng theo đúng quy định.

8. Ủy ban nhân dân các xã: An Phú, Tịnh Khê, Vạn Tường, Bình Sơn, Bình Minh, Bình Chương, Đông Sơn, Nguyễn Nghiêm, Trà Câu, Khánh Cường, Phường Sa Huỳnh, Phường Đức Phổ, Phước Giang, Nghĩa Hành, Đình Cương, Long Phụng, Mộ Đức, Mộ Cày, Lân Phong: Bố trí Kế hoạch vốn để xử lý dứt điểm nợ đọng XDCCB theo quy định (*chi tiết tại Phụ biểu số 01/CĐT*).

9. Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thành, xã An Phú: Bố trí nguồn kinh phí để hoàn trả nguồn CCTL còn thiếu (*tại phường Chánh Lộ và xã Nghĩa Đồng trước sáp nhập*) theo quy định.

B. ĐỐI VỚI KIỂM TOÁN CHUYÊN ĐỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TỈNH QUẢNG NGÃI (TRƯỚC KHI SÁP NHẬP)

I. Kiến nghị chấn chỉnh rút kinh nghiệm:

1. Sở Khoa học và Công nghệ: Chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong công tác lập kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn và kế hoạch chuyển đổi số hàng năm: (1) Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn và hàng năm phải căn cứ trên kế hoạch của ban chuyển đổi số quốc gia, kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 3.0, danh mục dữ liệu dùng chung, danh mục dữ liệu mở, danh mục dữ liệu ngành được ban hành; (2) Ban hành kế hoạch chuyển đổi số hàng năm trước thời gian giao dự toán ngân sách hàng năm, đưa vào kế hoạch hàng năm danh mục phần mềm đầu tư, mua sắm, thuê phải đảm bảo xác định rõ nguồn kinh phí (*chi thường xuyên hay chi đầu tư*), có đầy đủ thủ tục đầu tư theo Luật Đầu tư công, Điều 14, 15, 16 Nghị định 73/2019/NĐ-CP (*đối với vốn đầu tư XDCCB*), đã được lập nhiệm vụ khảo sát xác định nhu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định 73/2019/NĐ-CP (*đối với các phần mềm sử dụng kinh phí thường xuyên*); (3) Một số chức năng trên phần mềm đã nghiệm thu nhưng không sử dụng được; phần mềm không xây dựng đầy đủ chức năng để đáp ứng nhu cầu quản lý; (4) Không thẩm định dự toán (*do dự toán đã được giao từ đầu năm*) theo Điều 29 Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ; không đóng dấu thẩm tra vào hồ sơ làm cơ sở để đơn vị tổ chức thực hiện và đúng chức năng là cơ quan chuyên môn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đối với lĩnh vực thông tin truyền thông theo Điều 20, 22 Nghị định 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ. (5) Quá trình thẩm định thống nhất theo đề xuất của đơn vị tư vấn tính chi phí thuê phần mềm chỉ trong 3 năm, chưa phù hợp (*5 năm*) theo Quyết định 79/2021/QĐ-UBND; không đàm phán giảm chi phí đối với các phần mềm tiếp tục thuê lại sau khi đã hết thời gian thuê để tiết kiệm NSNN.

2. Sở Tài chính: Chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong: (i) Công tác lập và giao dự toán kinh phí chuyển đổi số giai đoạn 2021-2024 chưa có căn cứ tính toán, chưa đảm bảo yêu cầu tại các thông tư hướng dẫn lập và xây dựng dự toán NSNN của Bộ Tài chính; (ii) giao dự toán kinh phí chuyển đổi số không thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên cho các đơn vị tự chủ 100% chi thường xuyên.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc: Chưa thực hiện xây dựng Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; chưa kịp thời triển khai mô hình làm việc từ xa theo hướng tiếp tục phát triển hệ thống HNTH; kết hợp phòng họp không giấy quy mô toàn tỉnh theo quy định tại mục 8 chương V Phụ lục Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2021; chưa thực hiện chuyển đổi thiết bị mạng, chuyển đổi IPv6 theo điểm 2.8 Phụ lục 2 Kế hoạch 219/KH-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; thời gian hoàn thành Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Quảng Ngãi chậm 01 năm 3 tháng so với quy định tại điểm a khoản 2 Công văn số 1605/VPCP-KSTT ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ.

II. Kiến nghị tổ chức thực hiện và chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện các kiến nghị:

1. Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi:

- Chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các cơ quan chuyên môn căn cứ Kiến trúc chính quyền điện tử, phiên bản 3.0 hướng tới chính quyền số, ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn, làm cơ sở xây dựng kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030 và kế hoạch chuyển đổi số hàng năm theo đúng nhiệm vụ trọng tâm, mục tiêu, đảm bảo đúng quy hoạch, kế hoạch khung kiến trúc; ban hành đầy đủ quy chế sử dụng, quy chế vận hành các phần mềm còn thiếu (*Chi tiết theo phụ biểu số 02, 06/BCKT-CNTT CDS*).

- Chỉ đạo Sở Khoa học Công nghệ hàng năm chủ động lập và thực hiện kế hoạch kiểm tra các hoạt động: Đầu tư phần mềm, thuê dịch vụ CNTT phục vụ chuyển đổi số của địa phương; đánh giá việc thực hiện các quy định về cung cấp thông tin và DVCNTT trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các đơn vị trong tỉnh; tình hình thực hiện pháp luật quản lý đầu tư ứng dụng CNTT; hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu trong CQNN; công tác thanh kiểm tra chuyên ngành về ứng dụng CNTT; hoạt động ứng dụng phần mềm chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị đảm bảo qui định của pháp luật.

- Chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ rà soát lại các phần mềm đi thuê hạ tầng, thuê dịch vụ vận hành CNTT của các sở, ngành, đơn vị trực thuộc, trường hợp hạ tầng CNTT của địa phương (*đầu tư tại 02 đơn vị sự nghiệp*) đáp ứng được điều kiện vận hành các phần mềm thì hướng dẫn các sở, ngành, đơn vị trực thuộc xem xét chuyển sang sử dụng hạ tầng CNTT địa phương đầu tư tại 02 đơn vị sự nghiệp để tiết kiệm cho NSNN, đảm bảo tính ổn định và bảo mật thông tin.

- Lập kế hoạch của BCD chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi hàng năm cần được cụ thể hóa với các nhiệm vụ chi tiết, giao trách nhiệm rõ ràng, thời gian hoàn thành, thiết lập cơ chế báo cáo và đánh giá định kỳ kết quả thực hiện; Xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về phân cấp nhiệm vụ chuyển đổi số cho các cấp chính quyền địa phương, làm cơ sở để các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch chuyển đổi số hàng năm đảm bảo đúng mục tiêu và sát với nhu cầu và nguồn lực của địa phương đơn vị; Rà soát công tác triển khai của các đơn vị đã được giao nhiệm vụ theo các kế hoạch chuyển đổi số đã ban hành trong giai đoạn 2021-2025 và đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Trên cơ sở Kiến trúc chính quyền điện tử, phiên bản 3.0, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: (1) Văn bản hướng dẫn triển khai kiến trúc cho từng ngành, lĩnh vực để định hướng đầu tư, tránh dàn trải, trùng lắp. (2) Ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn chi tiết (*bao gồm tiêu chuẩn kỹ thuật*) để triển khai hiệu quả Kiến trúc Chính quyền điện tử/Chính quyền số phiên bản 3.0; ban hành danh mục dữ liệu dùng chung làm cơ sở xây dựng kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn và kế hoạch chuyển đổi số hàng năm. (3) Ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ TTTT và kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm bổ sung các chức năng còn thiếu, như: chức năng ký số của phần mềm Quản lý di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh; Chức năng Quản lý kết nối máy quét tài liệu, quản lý biên bản bàn giao, Quản lý danh sách hồ sơ cần thu thập theo kế hoạch, quản lý danh sách kế hoạch thu thập, công thông tin khai thác người dung, quản lý chữ ký điện tử, quản lý thông tin độc giả của phần mềm Hệ thống phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại CQNN các cấp và Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh. Có kế hoạch sửa chữa một số tính năng trên phần mềm chưa hoạt động hiệu quả (*Phần mềm Hệ thống phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại CQNN các cấp và Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh không xây dựng hệ thống thông tin báo cáo*).

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng đơn giá dịch vụ sự nghiệp công cho lĩnh vực CNTT trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành làm cơ sở thực hiện cung ứng dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Sở Tư pháp:

- Thương thảo với nhà thầu thực hiện các gói thầu số hóa hộ tịch năm 2022, 2023 (Công ty Cổ phần Công nghệ phần mềm và nội dung số OSP); Năm 2024 (Công ty TNHH Công nghệ điện toán Sài Gòn) để giảm giá trị thực hiện hợp đồng, thu hồi nộp NSNN do giá dự toán mời thầu có sai sót làm tăng giá trị thanh quyết toán thực hiện hợp đồng, cụ thể: Giá nhập liệu vượt đơn giá tối đa quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính làm giá thanh quyết toán thực tế vượt 8.075 triệu đồng (*năm 2022: 1.293 triệu đồng; năm 2023: 1.781 triệu đồng; năm 2024: 5.001 triệu đồng*).

- Căn cứ kết quả thương thảo với nhà thầu Công ty Cổ phần Công nghệ phần mềm và nội dung số OSP (2022, 2023) Công ty TNHH Công nghệ điện toán Sài Gòn (2024) theo kiến nghị kiểm toán nêu trên để xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tư vấn lập dự toán không phù hợp quy định. Trong trường hợp không khắc phục được các sai sót làm tăng chi NSNN trong thực hiện các gói thầu số hóa hộ tịch tại Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định.

C. ĐỐI VỚI BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024 CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI (TRƯỚC SÁP NHẬP)

Chi cục Hải quan khu vực XII chân chính, rút kinh nghiệm trong việc xây dựng dự toán thu NSNN chưa tích cực; chưa sát thực tế đối với các mặt hàng truyền thống, chủ lực chiếm số thu hàng năm lớn.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định đây là nhiệm vụ chính trị trong thực thi công vụ, thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nội dung nêu trên và Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính **trước ngày 30 tháng 11 năm 2025**. Trong báo cáo kết quả thực hiện cần nêu rõ: Những kiến nghị đã thực hiện; kiến nghị đang thực hiện; kiến nghị chưa thực hiện (*với những kiến nghị đã thực hiện cần ghi rõ tên bằng chứng, phô tô kèm theo các chứng từ, tài liệu,... để chứng minh; với kiến nghị đang thực hiện và kiến nghị chưa thực hiện phải giải thích rõ lý do*).

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn này; kịp thời rà soát, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương không triển khai thực hiện triệt để các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước hoặc triển khai thực hiện không đảm bảo tiến độ thời gian yêu cầu. Thẩm tra nội dung thực hiện của các cơ quan, đơn vị và địa phương, tổng hợp, xây dựng báo cáo chung kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận của Kiểm toán Nhà nước gửi Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 05 tháng 12 năm 2025** để báo cáo Kiểm toán Nhà nước theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước KV III;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, TTHCC, CBTH;
- Công TT-ĐT tỉnh;
- Lưu VT, KTTH.NTS

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sâm

PHỤ LỤC DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

STT	Tên đơn vị
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Sở Tài chính
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường
4	Sở Y tế
5	Sở Tư pháp
6	Sở Khoa học và Công nghệ
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
8	Sở Xây dựng
9	Sở Giáo dục và Đào tạo
10	Sở Nội vụ
11	Thanh tra tỉnh
12	Thuế tỉnh
13	Kho bạc Nhà nước khu vực XV
14	Cục Hải quan khu vực XII
15	Công an tỉnh
16	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ngãi;
17	Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình: Giao thông, Dân dụng và Công nghiệp
18	Các Ban QLDA ĐTXD khu vực: Ba Tơ, Đức Phổ, Minh Long, Nghĩa Hành, thành phố Quảng Ngãi, khu vực Tư Nghĩa.
19	UBND các xã: An Phú, Tịnh Khê, Vạn Tường, Bình Sơn, Bình Minh, Bình Chương, Đông Sơn, Nguyễn Nghiêm, Trà Câu, Khánh Cường, Phường Sa Huỳnh, Phường Đức Phổ, Phường Cẩm Thành, Phước Giang, Nghĩa Hành, Đình Cương, Long Phụng, Mộ Đức, Mỏ Cày, Lân Phong, đặc khu Lý Sơn.